TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/DS - PT
Ngày: 04 - 12 - 2020
V/v "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Quảng.

Các Thẩm phán: Ông Vũ V Dũng.

Bà Trần Thị Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thiên Hà - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2020/TLPT - DS ngày 05 tháng 11 năm 2020 về "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2020/DS- ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐ-PT ngày 23 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Châu Thị Minh N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ x thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Lâm Nguyễn Quang K, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ x thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lâm Quang V, sinh năm 1970, chị Lâm Nguyễn K H, sinh năm 2001; Cùng địa chỉ Tổ y phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Ông V, chị H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ x thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4. Người kháng cáo: Ông Lâm Nguyễn Quang K, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Gia đình bà Châu Thị Minh N và gia đình ông Lâm Nguyễn Quang K có mâu thuẫn, xích mích trong việc đi lại, sử dụng con đường bê tông 2m ngang qua 2 nhà. Vào lúc 08 giờ 00 ngày 10/11/2019, giữa hai gia đình tiếp tục gây gổ dẫn đến xô xát nhau. Trong khi xô xát bà N bị ông K dùng tay đánh vào mặt làm gãy xương chính mũi. Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 388/TgT ngày 24/12/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng tỷ lệ thương tích của bà N là 9%. Vụ việc được Công an xã Hòa P, Công an huyện Hòa Vang giải quyết, ông K có ý kiến mong muốn được thỏa thuận với bà N để giải quyết bồi thường về dân sự. Ngày 16/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang có Quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Từ ngày gây thương tích cho bà N đến nay ông K chưa bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Theo đơn khởi kiện, bà N yêu cầu ông K bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 53.399.944 đồng. Cụ thể:

- Chi phí sơ cứu ban đầu 128.780 đồng; chi phí điều trị nội trú 5.702.964 đồng; chi phí thuốc men: 1.000.000 đồng; chi phí ăn uống, đi lại trong thời gian nằm viện: 10 ngày x 100.000 đồng = 1.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất: 12 ngày x 307.000 đồng = 3.684.000 đồng.

- Chi phí ăn uống, đi lại của người chăm sóc: 10 ngày x 100.000 đồng = 1.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc: 09 ngày x 403.800 đồng = 3.634.200 đồng.

- Bồi thường tổn thất, tinh thần: 25 tháng lương cơ bản x 1.490.000 đồng = 37.250.000 đồng.

Ông Lâm Nguyễn Quang K thừa nhận trong lúc xô xát vào sáng ngày 10/11/2019, ông có dùng tay gây thương tích đối với bà N dẫn đến bà N bị chấn thương vùng mũi theo Kết luận giám định thương tích. Tuy nhiên ông K cho rằng mức bồi thường bà N yêu cầu là quá cao, ông chỉ đủ khả năng chi trả số tiền 15.495.744 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định:

Căn cứ các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*" của bà Châu Thị Minh N đối với ông Lâm Nguyễn Quang K. Buộc ông Lâm Nguyễn Quang K có nghĩa vụ bồi thường cho bà Châu Thị Minh N 31.049.944 đồng, bao gồm các khoản chi phí điều trị, thuốc men, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại; chi phí và mất thu nhập của người chăm sóc theo đơn khởi kiện 16.149.944 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ bản 14.900.000 đồng (10 x 1.490.000 đồng).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Minh N về việc yêu cầu ông Lâm Nguyễn Quang K bồi thường số tiền là 22.350.000 đồng (15 tháng lương cơ bản).

Ngoài ra bản án còn tuyên về tiền lãi chậm thi hành án, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự, quy định về thi hành án dân sự.

Ngày 06/10/2020, bị đơn ông Lâm Nguyễn Quang K có đơn kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm, ông cho rằng cấp sơ thẩm tuyên buộc ông bồi thường số tiền 31.049.944 đồng, trong đó bao gồm số tiền bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản là quá cao vì trong quá trình cãi vã, xô xát dẫn đến thương tích cũng có một phần lỗi của bà N; sau thời gian nằm viện bà N vẫn đi làm và sinh hoạt bình thường. Ông cũng đề nghị xem xét số tiền mất thu nhập của người chăm sóc người bệnh. Tại phiên tòa phúc thẩm ông K giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, giảm mức bồi thường tổn thất về tinh thần xuống còn từ 2 đến 5 tháng lương cơ bản. Bà N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hồng P đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa phúc thẩm:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa chấp hành đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về kháng cáo của ông Lâm Nguyễn Quang K: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Lâm Nguyễn Quang K, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 17/2020/DS- ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của ông Lâm Nguyễn Quang K trong thời hạn kháng cáo, đảm bảo nội dung, hình thức theo quy định của Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quá trình xét xử phúc thẩm, ông Lâm Quang V và chị Lâm Nguyễn K H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 296 Bộ Luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự này.

Về áp dụng pháp luật nội dung:

[1] Ông Lâm Nguyễn Quang K có hành vi trái pháp luật đánh vào mặt bà Châu Thị Minh N, dẫn đến chấn thương: Gãy xương chính mũi, phải tiến hành

phẫu thuật nâng, nắn chỉnh xương mũi, điều trị tại Bệnh viện Đà Nẵng từ ngày 11/11/2019 đến 20/11/2019. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng tỷ lệ thương tích bà N là 9%. Ông K có hành vi xâm phạm phạm sức khỏe bà N nên phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đơn khởi kiện, thiệt hại xảy ra, mức bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện buộc ông Lâm Nguyễn Quang K bồi thường cho bà N số tiền 31.049.944 đồng, bao gồm các khoản chi phí điều trị, thuốc men, bồi dưỡng, đi lại, mất thu nhập của bà N và người nuôi bệnh; buộc bồi thường tổn thất tinh thần số tiền bằng 10 tháng lương cơ bản. Quyết định của Tòa án sơ thẩm là có căn cứ quy định pháp luật, phù hợp thiệt hại thực tế và bù đắp tổn thất tinh thần người bị hại phải gánh chịu.

Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa, buộc ông K phải bồi thường thiệt hại cho bà N do hành vi xâm phạm sức khỏe gây ra với số tiền bồi thường như án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp.

[3] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Lâm Nguyễn Quang K.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2020/DS- ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện "*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*" của bà Châu Thị Minh N đối với ông Lâm Nguyễn Quang K.

Buộc ông Lâm Nguyễn Quang K có nghĩa vụ bồi thường cho bà Châu Thị Minh N số tiền 31.049.944đ *(ba mươi mốt triệu, không trăm bốn mươi chín ngàn,*

chín trăm bốn mươi bốn đồng), bao gồm: *Chi phí sơ cứu ban đầu: 128.780 đồng; chi phí điều trị nội trú: 5.702.964 đồng; chi phí thuốc men: 1.000.000 đồng; chi phí ăn uống, đi lại trong thời gian nằm viện 1.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất 3.684.000 đồng; chi phí, ăn uống đi lại của người chăm sóc người bệnh 1.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bệnh 3.634.200 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần 14.900.000 đồng (10 tháng lương cơ bản x 1.490.000 đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Minh N về việc yêu cầu ông Lâm Nguyễn Quang K bồi thường số tiền là 22.350.000 đồng (bằng 15 tháng lương cơ bản).

3. Về án phí dân sự:

a. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lâm Nguyễn Quang K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.552.000 đồng.

- Bà Châu Thị Minh N được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

b. Án phí dân sự phúc thẩm: ông Lâm Nguyễn Quang K phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0000423 ngày 22/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS H. Hòa Vang;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ nghiệp vụ - Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Quảng